

Bản án số: 116/2021/HS-ST
Ngày: 31 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Hà.

Các Hội thẩm dân nhân: Ông Lê Bá Thành và ông Trần Hồng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú – Thẩm tra viên TAND huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 109/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2021; **Quyết định hoãn phiên tòa số 62/2021/HSST-QĐ ngày 27/12/2021** đối với bị cáo:

Nguyễn Đức T1, sinh năm 1981; HKTT: phố H, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức H1 và bà Mai Thị T2; Vợ: Nguyễn Thị T3; có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2018; Tiền sự: không; Tiền án: có 01 tiền án: Tại bản án số 60/2016/HSST ngày 26/5/2016, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 7.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1, Điều 248 BLHS năm 1999. Ngày 24/9/2021, bị cáo mới nộp xong tiền phạt và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nên chưa được xóa án tích; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: (đều vắng mặt)

1. Nguyễn Quang K, sinh năm 1959; địa chỉ: phố H, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh;
2. Khúc Đình N, sinh năm 1966; địa chỉ: Khu Bến Hồ, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh;
3. Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1975; địa chỉ: thôn B, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh;
4. Nguyễn Đình K1, sinh năm 1964; địa chỉ: phố H, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút ngày 27/9/2021, Công an thị trấn H đã phát hiện tại nhà ông Nguyễn Quang K, sinh năm 1959, ở phố H, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh có 04 đối tượng gồm: Khúc Đình N, sinh năm 1966, trú tại: Thôn Bến Hồ, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1975, trú tại: Thôn B, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; Nguyễn Đức T1, sinh năm 1981 và Nguyễn Đình K1, sinh năm 1964 đều trú tại: Phố H, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh chắn sát phạt nhau bằng tiền. Tổ công tác đã phát hiện và thu giữ:

- Thu giữ trên chiếu bạc nơi các đối tượng đánh bạc gồm: 01 chiếu cói không có hoa văn; 01 bộ bài chắn 100 quân, màu xanh; số tiền 210.000 đồng (trong đó có 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 03 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng). Các đối tượng tự khai đây là số tiền góp “gà” khi bắt đầu vào đánh bạc.

- Thu giữ trên người các đối tượng đánh bạc bị lập biên bản vụ việc tổng số tiền là 7.150.000 đồng, gồm của Nguyễn Đình K1 số tiền 4.450.000 đồng ở trong ví da màu đen tại túi quần phía sau bên phải của Khải đang mặc và 400.000 đồng ở dưới chiếu, trước mặt của Khải; của Nguyễn Đức T1 số tiền 400.000 đồng ở dưới chân, trước mặt của Tùng; của Khúc Đình N số tiền 750.000 đồng ở trong ví da màu đen tại túi quần phía sau bên phải Nam đang mặc; của Nguyễn Ngọc C số tiền 1.150.000 đồng tại túi quần phía sau bên phải Cường đang mặc.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện T, qua đấu tranh bị cáo Nguyễn Đức T1 và các đối tượng đã khai nhận như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 27/9/2021, Nguyễn Đức T1, Nguyễn Đình K1, Khúc Đình N và Nguyễn Ngọc C đến nhà ông Nguyễn Quang K chơi, uống nước tại phòng khách tầng một. Sau đó, Tùng, Khải, Nam và Cường rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh chắn ăn tiền. Ông Kính đồng ý cho các đối tượng trên đánh bạc tại nhà nhưng không thu tiền hồ của ai. Các đối tượng sử dụng 01 bộ bài chắn 100 quân, màu xanh, 01 bát sứ màu trắng (lòng bát sơn màu xanh) có sẵn ở nhà ông Kính và ngồi trên chiếc chiếu cói, không có hoa văn được trải sẵn trên nền phòng khách tầng một của nhà ông Kính để đánh bạc. Khi Tùng và các đối tượng trên đang đánh ván đầu tiên thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang.

Về số tiền dùng để đánh bạc, Nguyễn Đức T1 và các đối tượng tham gia đánh bạc cùng Tùng khai nhận như sau:

1. Đối với Nguyễn Đức T1: Khi tham gia đánh bạc Tùng có 450.000 đồng. Tùng sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Sau đó, Tùng góp “gà” 50.000 đồng. Còn 400.000 đồng, Tùng để ở dưới chân, trước mặt của Tùng. Khi bị bắt quả tang, Công an thu giữ số tiền 210.000 đồng trên chiếu bạc và số tiền 400.000 đồng của Tùng.

2. Đối với Nguyễn Đình K1: Khi tham gia đánh bạc Khải có 4.900.000 đồng. Khải sử dụng 450.000 đồng để đánh bạc. Sau đó, Khải góp “gà” 50.000 đồng. Còn 400.000 đồng Khải để ở dưới chiếu, trước mặt Khải. Số tiền còn lại 4.450.000 đồng, Khải để ở trong ví da màu đen tại túi quần phía sau bên phải Khải đang mặc. Công an thu giữ số tiền trên chiếu bạc và số tiền 4.450.000 đồng trong túi Khải. Nếu không bị bắt, Khải sẽ không sử dụng số tiền 4.450.000 đồng để đánh bạc.

3. Đối với Khúc Đình N: Khi tham gia đánh bạc, Nam có 810.000 đồng. Nam bỏ ra 460.000 đồng để đánh bạc. Sau đó, Nam góp gà 60.000 đồng (do Nam không có tiền lẻ). Còn 400.000 đồng, Nam để vào trong ví da màu đen tại túi quần phía sau bên phải Nam đang mặc cùng với số tiền còn lại 350.000 đồng. Khi Nam và các đối tượng trên đang đánh ván đầu tiên thì bị tổ công tác phát hiện, thu giữ số tiền trên chiếu bạc và số tiền 750.000 đồng trong ví của Nam. Nếu không bị bắt, Nam sẽ không sử dụng số tiền còn lại 350.000 đồng để đánh bạc.

4. Đối với Nguyễn Ngọc C: Khi tham gia đánh bạc Cường có 1.200.000 đồng. Cường sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc. Sau đó, Cường góp “gà”

50.000 đồng. Còn 450.000 đồng, Cường cất vào trong túi quần phía sau bên phải Cường đang mặc cùng với số tiền còn lại 700.000 đồng. Khi bị phát hiện, Công an thu giữ số tiền trên chiếu bạc, số tiền 1.150.000 đồng trong túi quần của Cường. Nếu không bị bắt, Cường sẽ không sử dụng số tiền 700.000 còn lại để đánh bạc.

Về nhân thân của các đối tượng bị bắt giữ: Nguyễn Đức T1 có 01 tiền án chưa được xóa, Nguyễn Đình K1 chưa có tiền án, tiền sự, các đối tượng Nguyễn Quang K, Nguyễn Ngọc C có tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng đã được xóa, Khúc Đình N có tiền án về tội đánh bạc đã được xóa.

Từ những tình tiết nêu trên, Cáo trạng số: 107/CTr -VKS ngày 22/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Đức T1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tùng khai nhận toàn bộ hành vi của bản thân và các đối tượng cùng đánh bạc như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ, kết luận Nguyễn Đức T1 phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Đức T1 từ **06 đến 08 tháng tù** về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. **Phạt bị cáo từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ sung quỹ Nhà nước.**

- Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 chiếu cói không có hoa văn; 01 bộ bài chắn 100 quân, màu xanh;

- + Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.860.000 đồng.

- + Trả lại Nguyễn Đình K1 4.450.000 đồng, Khúc Đình N 350.000 đồng, Nguyễn Ngọc C 700.000 đồng.

+ Tạm giữ số tiền 10.200.000đ của bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để bảo đảm việc thi hành án.

- Bị cáo phải chịu án phí HSST.

Bị cáo nhất trí hoàn toàn với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác, không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ. Căn cứ vào Biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 15 phút ngày 27/9/2021 tại nhà ông Nguyễn Quang K, địa chỉ: phố H, thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, Công an bắt quả tang Khúc Đình N, Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Đức T1 và Nguyễn Đình K1 cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức “đánh chắn” được thua bằng tiền với số tiền 1.860.000 đồng. Số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng Nguyễn Đức T1 đã có tiền án về tội “đánh bạc” chưa được xóa, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi nêu trên của Tùng đã phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Căn cứ vào nhân thân của các đối tượng Nguyễn Quang K - chủ nhà, là người đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà của mình và Khúc Đình N, Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Đình K1 là người tham gia đánh bạc cùng với Nguyễn Đức T1, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt hành chính các đối tượng này là phù hợp quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Tùng là nguy hiểm cho xã hội, bởi đã xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh. Đánh bạc là một tệ nạn của xã hội cần kiên quyết đấu tranh và loại bỏ. Hành vi đánh bạc của bị cáo đã gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận không tốt trong quần chúng nhân dân và cũng là nguyên nhân khiến nhiều gia đình tan vỡ, đồng thời là tiền đề của nhiều loại tội phạm khác. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự do đó cần đưa ra xét xử kịp thời để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo có 01 tiền án về tội “đánh bạc” chưa được xóa và đã được tính là dấu hiệu phạm tội. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; Bố đẻ của bị cáo tham gia kháng chiến, có công với cách mạng, hiện tại đang hưởng trợ cấp do bị nhiễm chất độc hóa học; trước khi xét xử bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện 10.200.000đ để bảo đảm việc thi hành án. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. **Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.**

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của người phạm tội, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có một tiền án chưa được xóa nhưng đây là tình tiết định tội, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đang chăm sóc bố bị nhiễm chất độc hóa học khi tham gia kháng chiến do vậy cho bị cáo được hưởng khoan hồng của Nhà nước được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, được hưởng án treo. Tuy nhiên để tăng tính **răn đe, giáo dục, cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Mức hình phạt chính và bổ sung mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp**

Về vật chứng: Đối với đồ vật bị thu giữ là công cụ sử dụng để đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền mà bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền các đối tượng không sử dụng vào mục đích đánh bạc thì trả lại chủ sở hữu. **Tạm giữ số tiền 10.200.000đ của bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để bảo đảm việc thi hành án.**

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65 Bộ luật hình sự; các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T1 phạm tội “Đánh bạc”, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T1 **06** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12

tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bị cáo 10.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Đức T1 cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Vật chứng: + Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cối không có hoa văn; 01 bộ bài chắn 100 quân, màu xanh;

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.860.000 đồng.

+ Trả lại: Nguyễn Đình K1 4.450.000 đồng, Khúc Đình N 350.000 đồng, Nguyễn Ngọc C 700.000 đồng.

+ **Tạm giữ số tiền 10.200.000đ của bị cáo nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T ngày 24/12/2021 để bảo đảm việc thi hành án.**

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND, CCTHADS huyện T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Vương Thị Hà